

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: TBV22B1 Năm học: 22-23
Mã môn học/ Mô đun: MH04226 Học kỳ: 01
Tên môn học/ Mô đun: Tiếng anh
Số tín chỉ: 4

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1					Hệ số 2					ThiL1	ThiL2	ĐMH MĐ
1	2256201161339	Dương Kha	Vỹ	03/12/2007				0	6.5	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.6
2	2256201161340	Trần Thanh	Danh	29/11/2005				6	6.0	8.0	5.0	8.0			8.2		7.6
3	2256201161341	Chau Sao	Ly	17/11/2007				0	0.0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
4	2256201161342	Huỳnh Hữu	Nhân	04/08/2006				6	0.0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.3
5	2256201161343	Chau Sóc	Ron	05/01/2004				8	8.0	8.0	6.0	8.0			8.6		8.2
6	2256201161344	Phan Thành	Long	09/12/2007				5	5.0	5.0	5.0	5.0			2.6	3.0	3.8
7	2256201161345	Trần Nhật	Trường	12/07/2004				6	6.5	7.0	5.0	7.0			6.0		6.1
8	2256201161346	Phan Thị Kim	Tiền	06/05/2006				0	7.5	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.7
9	2256201161390	Trần Trung	Cường	05/10/2007				5	6.0	6.0	5.0	5.0			5.4		5.4
10	2256201161391	Nguyễn Thái	Dương	28/04/2004				7	7.0	7.0	6.0	6.0			7.8		7.3
11	2256201161392	Nguyễn Lê Thanh	Duy	27/05/2007				5	5.0	5.0	5.0	5.0			0.0		2.0
12	2256201161393	Đặng Thành	Hiếu	20/08/2007				5	5.0	5.0	6.0	5.0			6.6		6.0
13	2256201161394	Huỳnh Trung	Huy	26/05/2007				6	6.0	7.0	6.0	5.0			6.4		6.2
14	2256201161395	Nguyễn Văn	Huy	11/03/2007				7	4.0	4.0	6.0	5.0			4.2	5.6	5.4
15	2256201161396	Đoàn Chấn	Khang	20/07/2007				7	6.0	4.0	5.0	4.0			5.4		5.2
16	2256201161397	Nguyễn Thanh	Ngọc	02/03/2000				9	7.0	8.0	6.0	7.0			6.0		6.5
17	2256201161398	Trần Thị Yến	Ngọc	11/05/2007				7	6.0	5.0	5.0	7.0			3.4	6.0	6.0
18	2256201161399	Trần Lê Ngọc	Phong	09/08/2006				7	0.0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.3
19	2256201161400	Võ Thanh	Phong	12/03/1999				5	5.0	6.0	5.0	6.0			8.0		7.0
20	2256201161401	Chau	Rích	29/12/2004				7	9.0	7.0	5.0	7.0			6.4		6.6
21	2256201161402	Lê Quốc	Tâm	05/04/2007				0	0.0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
22	2256201161403	Trần Minh	Tĩnh	20/07/2005				8	4.0	5.0	5.0	5.0			4.2	6.2	5.8
23	2256201161404	Nguyễn Phước	Toàn	19/10/2003				9	6.0	6.0	6.0	5.0			5.0		5.4
24	2256201161405	Hồ Minh	Triết	01/07/2007				5	6.0	4.0	5.0	5.0			5.4		5.2
25	2256201161406	Phạm Luân Bền	Vững	11/05/2006				7	7.0	6.0	6.0	7.0			6.6		6.6
26	2256201161407	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	30/08/2006				0	0.0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 08 tháng 03 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Mỹ Thanh